

TÒA ÁN NHÂN DÂN  
THỊ XÃ HÒA THÀNH  
TỈNH TÂY NINH

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 62/2022/HSST  
Ngày: 14/9/2022

**NHÂN DANH**  
**NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN THỊ XÃ HÒA THÀNH, TỈNH TÂY NINH

*Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:*

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Bà **NGUYỄN THỊ KIM PHỤNG**.

*Các Hội thẩm nhân dân:* 1. Ông **HUỲNH QUAN LỘC**.

2. Bà **HUỲNH HOA THIÊN LÝ**.

*Thư ký phiên tòa:* Bà **ĐINH THỊ HIÊN** – Thư ký Tòa án nhân dân thị xã Hòa Thành, tỉnh Tây Ninh.

*Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã Hòa Thành, tỉnh Tây Ninh tham gia phiên tòa:* Ông **LÊ CÔNG TIẾN** – Kiểm sát viên.

Ngày 14 tháng 9 năm 2022, tại trụ sở Tòa án nhân dân thị xã Hòa Thành, tỉnh Tây Ninh xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 66/2022/TLST - HS ngày 31 tháng 8 năm 2022 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 64/2022/QĐXXST – HS ngày ngày 31 tháng 8 năm 2022 đối với bị cáo:

**TRẦN GIA H**, sinh năm 1988, tại Tây Ninh; trú tại: tổ 16, ấp HD A, xã HH, huyện Tân Biên, tỉnh Tây Ninh; nghề nghiệp: không có; trình độ văn hóa: 03/12; dân tộc: Kinh; giới tính: nam; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Trần Văn Đ (đã chết) và Dương Thị Tr (đã chết); bị cáo chưa có vợ, con;

- Tiền án: Có 03 tiền án:

+ Tại Bản án số 74/2014/HSST ngày 23/12/2014 của Tòa án nhân dân huyện Tân Biên, tỉnh Tây Ninh, áp dụng khoản 1 Điều 138, điểm p khoản 1 Điều 46 của Bộ luật Hình sự năm 1999, xử phạt bị cáo 01 (một) năm tù về tội: “Trộm cắp tài sản”. Áp dụng điểm a khoản 1 Điều 140, điểm p khoản 1 Điều 46 Bộ luật Hình sự năm 1999, xử phạt bị cáo 01 (một) năm 03 tháng tù về tội: “Lạm dụng tín nhiệm

chiếm đoạt tài sản”. Tổng hợp hình phạt, bị cáo pH chấp hành hình phạt chung là 02 (hai) năm 03 tháng tù. Bị cáo chấp hành án xong ngày 21/01/2017.

+ Tại Bản án số 62/2017/HSST ngày 14/9/2017 của Tòa án nhân dân huyện Tân Biên, tỉnh Tây Ninh áp dụng khoản 1 Điều 138, điểm p khoản 1 Điều 46; điểm g khoản 1 Điều 48 của Bộ luật Hình sự năm 1999, xử phạt bị cáo 01 (một) năm 03 (ba) tháng tù về tội: “Trộm cắp tài sản”. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 05/5/2017. Bị cáo chấp hành án xong ngày 05/02/2021.

+ Tại Bản án số 32/2018/HSST ngày 11/4/2018 của Tòa án nhân dân huyện Phú Riềng, tỉnh Bình Phước, áp dụng điểm đ khoản 2 Điều 250, điểm p khoản 1 Điều 46; Điều 33 và Điều 45 của Bộ luật Hình sự năm 1999, xử phạt bị cáo 02 (hai) năm 06 (sáu) tháng tù về tội: “Tiêu thụ tài sản do người khác phạm tội mà có”. Tổng hợp hình phạt 01 (một) năm 03 (ba) tháng tù về tội: “Trộm cắp tài sản” của Bản án số 62/2017/HSST ngày 14/9/2017 của Tòa án nhân dân huyện Tân Biên, tỉnh Tây Ninh. Bị cáo pH chấp hành hình phạt chung là 03 (ba) năm 09 (chín) tháng tù. Bị cáo chấp hành án xong ngày 05/02/2021.

- Tiền sự: không có;

- Nhân thân:

+ Năm 2004, bị Chủ tịch Ủy ban nhân dân huyện Tân Biên, tỉnh Tây Ninh áp dụng biện pháp đưa vào trường giáo dưỡng thời hạn 24 tháng về hành vi: “Trộm cắp tài sản”, chấp hành xong năm 2006. Đã hết thời hạn được xem là chưa bị xử lý vi phạm hành chính.

+ Tại Bản án số 47/2007/HSST ngày 17/7/2007 của Tòa án nhân dân huyện Tân Biên, tỉnh Tây Ninh, áp dụng điểm a khoản 2 Điều 138, điểm p khoản 1 Điều 46; điểm g khoản 1 Điều 48 của Bộ luật Hình sự năm 1999, xử phạt bị cáo 24 (hai mươi bốn) tháng tù về tội: “Trộm cắp tài sản”. Bị cáo chấp hành xong hình phạt tù ngày 31/10/2008.

+ Tại Bản án số 06/2009/HSST ngày 05/02/2009 của Tòa án nhân dân huyện Tân Biên, tỉnh Tây Ninh, áp dụng khoản 1 Điều 138, điểm p khoản 1 Điều 46; điểm g khoản 1 Điều 48 của Bộ luật Hình sự năm 1999, xử phạt bị cáo 15 (mười lăm) tháng tù về tội: “Trộm cắp tài sản”. Bị cáo chấp hành xong hình phạt tù ngày 09/01/2010.

+ Tại Bản án số 203/2010/HSPT ngày 23/11/2010 của Tòa án nhân dân tỉnh Tây Ninh, áp dụng khoản 1 Điều 138, điểm p khoản 1 Điều 46; điểm g khoản 1

Điều 48 của Bộ luật Hình sự năm 1999, xử phạt bị cáo 02 (hai) năm tù về tội: “Trộm cắp tài sản”. Bị cáo chấp hành xong hình phạt tù ngày 02/5/2012.

+ Tại Bản án số 134/2012/HSST ngày 18/12/2012 của Tòa án nhân dân thị xã Tây Ninh, tỉnh Tây Ninh, áp dụng khoản 1 Điều 138, điểm p khoản 1 Điều 46 của Bộ luật Hình sự năm 1999, xử phạt bị cáo 18 (mười tám) tháng tù về tội: “Trộm cắp tài sản”. Bị cáo chấp hành xong hình phạt tù ngày 25/3/2014.

Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 01/6/2022, chuyển tạm giam từ ngày 10/6/2022 cho đến nay, bị cáo có mặt tại phiên tòa.

### **NỘI DUNG VỤ ÁN:**

*Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa; nội dung vụ án được tóm tắt như sau:*

Bị cáo Trần Gia H là đối tượng sử dụng ma túy. Để có ma túy sử dụng, ngày 01/6/2022, bị cáo H liên lạc qua điện thoại với 01 người tên C (không rõ nhân thân, địa chỉ) đặt mua 5.000.000 đồng ma túy đá đem về sử dụng. Sau khi liên lạc và hẹn nơi giao ma túy là tại khu vực đường số 13, NVL thuộc khu phố LD, phường LTB, thị xã Hòa Thành. Bị cáo H đón xe taxi đến điểm hẹn lúc khoảng 15 giờ, bị cáo H nhận của người tên C 08 (tám) bịch ma túy được bỏ trong túi nylon và trả tiền. Khi bị cáo cầm ma túy trên tay phải, đi bộ ra đường NVL để đón xe về nhà thì bị lực lượng Công an thị xã Hòa Thành phát hiện bắt quả tang, thu giữ 08 bịch nylon loại bóp dính miệng có chứa chất tinh thể màu trắng, được niêm phong, ký hiệu M.

Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo đã thành khẩn khai báo về hành vi phạm tội của mình.

Tại Kết luận giám định số 657/KL – KTHS ngày 02/6/2022 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Tây Ninh kết luận: Mẫu tinh thể màu trắng bên trong 08 bịch nylon màu trắng (ký hiệu M) gửi đến giám định là chất ma túy; Loại Methamphetamine; khối lượng 16,2393 gam.

Về kê biên tài sản: Qua xác minh bị cáo không có tài sản nên không kê biên.

Bản cáo trạng số: 63/CT - VKSHT ngày 31 tháng 8 năm 2021 của Viện kiểm sát nhân dân thị xã Hòa Thành đã truy tố bị cáo Trần Gia H về tội: “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo điểm g, o khoản 2 Điều 249 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, vị đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã Hòa Thành giữ quyền công tố, trong phần tranh luận đã giữ nguyên quyết định truy tố bị cáo Trần Gia H về tội: “Tàng trữ trái phép chất ma túy”. Đồng thời đề nghị Hội đồng xét xử:

Căn cứ điểm g, o khoản 2 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 Bộ luật Hình sự, xử phạt bị cáo Trần Gia H mức án từ 07 năm đến 08 năm tù.

Về hình phạt bổ sung: Do bị cáo không có tài sản nên miễn hình phạt bổ sung cho bị cáo.

Về xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 47 Bộ luật Hình sự; Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự, đề nghị Hội đồng xét xử xử lý vật chứng theo quy định của pháp luật.

Trong lời nói sau cùng, bị cáo trình bày: Bị cáo xin Hội đồng xét xử mức án nhẹ để bị cáo sớm về với gia đình.

## **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

*Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:*

[1]. Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an thị xã Hòa Thành, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thị xã Hòa Thành, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2]. Tại phiên tòa sơ thẩm, bị cáo Trần Gia H đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình. Xét lời nhận tội của bị cáo phù hợp với biên bản bắt người phạm tội quả tang, biên bản khám xét, kết luận giám định, lời khai của người làm chứng, vật chứng vụ án cùng các tài liệu chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án, có đủ căn cứ xác định: Bị cáo Trần Gia H là người có đầy đủ năng lực trách nhiệm hình sự, là đối tượng sử dụng ma túy và không có nghề nghiệp. Bị cáo H đã nhiều lần bị kết án về các hành vi chiếm đoạt tài sản, đã phạm tội thuộc trường hợp tái phạm nguy hiểm, trong thời gian chấp hành án xong nhưng chưa được xóa án tích lại tiếp tục có hành vi mua 16,2393 gam chất ma túy loại Methamphetamine đem về cất giữ để bản thân sử dụng. Hành vi của bị cáo đủ yếu tố cấu thành tội: “Tàng trữ trái phép chất ma túy”, tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm g, o khoản 2 Điều Điều 249 Bộ luật Hình sự. Do đó, Bản Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân thị xã Hòa Thành truy tố về tội: “Tàng trữ trái phép chất ma túy” với 02 tình tiết định khung tăng nặng trách nhiệm hình sự: “Methamphetamine có khối lượng từ 05

gam đến dưới 30 gam” và “Tái phạm nguy hiểm” được quy định tại điểm g, o khoản 2 Điều Điều 249 Bộ luật Hình sự là có căn cứ, đúng pháp luật.

**[3].** Khi quyết định hình phạt, Hội đồng xét xử thấy rằng:

**[3.1].** Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã trực tiếp xâm phạm chế độ độc quyền quản lý của Nhà nước về chất ma túy, gây ảnh hưởng xấu đến tình hình chính trị tại địa phương. Ma túy là hiểm họa của con người, cộng đồng và xã hội, là nguyên nhân phát sinh nhiều loại tội phạm nguy hiểm khác. Bị cáo ý thức được hành vi sử dụng trái phép chất ma túy, hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy là vi phạm pháp luật nhưng bị cáo vẫn sử dụng ma túy và bị nghiện, thể hiện thái độ xem thường pháp luật của bị cáo. Bị cáo mua ma túy để thỏa mãn nhu cầu sử dụng của bản thân, bị cáo có nhân thân xấu, đã nhiều lần bị Tòa án xét xử về các tội chiếm đoạt tài sản, liên tục chấp hành án trong một thời gian dài nhưng vẫn không sửa đổi bản thân, sau khi ra tù lại tiếp tục phạm tội mới. Cần có mức án thật nghiêm khắc đối với bị cáo mới có tác dụng răn đe, giáo dục và phòng ngừa.

**[3.2].** Tuy nhiên, bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự. Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình, đây là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự, cần áp dụng để giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo.

**[3.3].** Do đó, mức hình phạt mà đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã Hòa Thành đề nghị là có căn cứ để Hội đồng xét xử xem xét.

**[4].** Hình phạt bổ sung: Do bị cáo không có tài sản nên Hội đồng xét xử miễn hình phạt bổ sung cho bị cáo.

**[5].** Về xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 47 Bộ luật Hình sự; Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự:

- 01 gói niêm phong ghi vụ số: 657/KL – KTHS, có chữ ký giám định viên Nguyễn Thị TM, trợ lý Nguyễn VQ và dấu niêm phong của Phòng Kỹ thuật hình sự, Công an tỉnh Tây Ninh là chất ma túy, khối lượng sau khi giám định là: 15,3827 gam, nên cần tịch thu tiêu hủy.

- 01 điện thoại di động hiệu Samsung, màu vàng đồng, số Imei 1: 358860/08/255315/2, số imei 2: 358860/08/255315/0 đã qua sử dụng, là tài sản của bị cáo không liên quan đến việc phạm tội nên trả lại cho bị cáo.

- 01 điện thoại di động hiệu Nokia, màu xanh đen, số Imei 351550/04/644583/8, đã qua sử dụng, liên quan đến việc phạm tội nên cần tịch thu sung vào ngân sách nhà nước.

- 01 đôi dép quai kẹp, màu xanh đã qua sử dụng, không còn giá trị sử dụng cần tịch thu tiêu hủy.

- 01 túi nylon màu trắng cho ghi chữ “NHÀ THUỐC GIÁ TỐT” không còn giá trị sử dụng cần tịch thu tiêu hủy.

- 01 nón vải màu đen, trên nón có hình ngôi sao màu trắng 3 cánh nằm phía trong vòng tròn, đã qua sử dụng, không còn giá trị sử dụng cần tịch thu tiêu hủy.

**[6]. Về án phí:** Bị cáo PH chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật

Vì các lẽ trên,

### **QUYẾT ĐỊNH:**

1. Tuyên bố bị cáo Trần Gia H phạm tội: “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

Căn cứ điểm g, o khoản 2 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 Bộ luật Hình sự.

Xử phạt: Bị cáo **Trần Gia H 07 (Bảy) năm** tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù được tính từ ngày 01/6/2022.

2. Về xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 47 Bộ luật Hình sự; Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự.

- Tịch thu sung vào Ngân sách nhà nước: 01 điện thoại di động hiệu Nokia, màu xanh đen, số Imei 351550/04/644583/8, đã qua sử dụng.

- Tịch thu tiêu hủy:

+ 01 gói niêm phong ghi vụ số: 657/KL – KTHS, có chữ ký giám định viên Nguyễn Thị TM, trợ lý Nguyễn VQ và dấu niêm phong của Phòng Kỹ thuật hình sự, Công an tỉnh Tây Ninh là chất ma túy, khối lượng sau khi giám định là: 15,3827 gam.

+ 01 đôi dép quai kẹp, màu xanh đã qua sử dụng.

+ 01 túi nylon màu trắng cho ghi chữ “NHÀ THUỐC GIÁ TỐT”.

+ 01 nón vải màu đen, trên nón có hình ngôi sao màu trắng 3 cánh nằm phía trong vòng tròn, đã qua sử dụng.

- Trả lại cho bị cáo: 01 điện thoại di động hiệu Samsung, màu vàng đồng, số Imei 1: 358860/08/255315/2, số imei 2: 358860/08/255315/0 đã qua sử dụng.

3. Về án phí: Bị cáo Trần Gia H pH chịu 200.000 đồng (Hai trăm ngàn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

*Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người pH thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo qui định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.*

Bị cáo được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày Tòa tuyên án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM**  
**Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa**

**Nơi nhận:**

- TAND tỉnh Tây Ninh.
- Sở Tư pháp tỉnh Tây Ninh.
- VKSND thị xã Hòa Thành,
- Chi cục THADS thị xã Hòa Thành.
- Bị cáo.
- Lưu hồ sơ.
- Lưu tập án.

**Nguyễn Thị Kim Phụng**